PRÉSIDENCE SUPÉRIEURE DU TONKIN

NAM THU MUOI BOI 3 co NH. 1932 — GIÁ 10 | 0$02 — DATE THE BA 24 JUILLET 1932

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

Một năm.	6$00	6$00	6$00	6$00	6$00	6$00	12$00
Các lăng và							
Các công-sở	»	6.00	6.00	6.00	9.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.00	3.00	3.00	4.50	4.50	6.00
Ba tháng.	1.50	1.50	1.50	1.50	2.25	2.25	3.00
Một tháng.	0.50	0.50	0.50	0.50	0.75	0.75	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au Directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-TĂN-VIỆT
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gér. : NGUYỄN-V.-LOÃN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 156

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°1140

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°1140

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

Une seule insertion. . . .	0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0 $ 18 le c/m
Réclames dans le 1er page. . . .	2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales.	1 $ 50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái cách xa-xỉ của người mình

Gần đây xem báo Tàu, thấy có một bài nói về cái tệ ăn uống xa-xỉ. Cái xa-xỉ ở người mình ngày nay cũng là một điều nên nói. Có người gáy, gà ta sáng, nhân lược diễn một đoạn có hợp với tình thế xã-hội ta như sau này:

« Những điều ăn uống xa xỉ, cái phạm vi chỉ gồm trong ba điều : 1. Một là những khi thù-tạc anh em bạn-hữu ; 2. Hai là những dịp kết hợp đoàn-thể, để mưu đồ một mục-đích gì ; 3. Ba là chỉ vì cái mục-đích rượu hịt của từng người. Ba điều đó không kể rằng vô-ích hay không, song nhanh-thức thì đều như nhau cả. Vì những khi ăn-uống như thế, tất nhiên họp nhiều người, ăn hoài uống phí. Không có thể nói đến chuyện tiết-kiệm được bao giờ.

Điều thứ nhất là vì tình-nghĩa bạn-bè. Người ở đời đành rằng không có thể đứng được một mình. Song ta trọng ở đời ai cũng có công-việc, ai cũng cần thi-giờ, không nên thường khi họp bành ăn-uống, phí của hại tiền ! cái tình bè-bạn ở với nhau, là những khi tăng-bẫn giáp nhau hoạn-nạn có nhau, chớ không ở đâu chỗ mâm cơm chén rượu.

Điều thứ hai vì mục-đích gây-dựng công-kia việc-nọ, là muốn mở một cái hội buôn, dựng một cái đoàn-thể, không có tiệc-tùng ăn-uống không đủ liên-lạc cảm-tình, song xét ra cái cảm-tình của bọn đồng-chí công-sự, nếu chỉ vì cái mục-đích ấn no uống say mà liên-lạc được, thì còn gì vẻ-vi cho bằng ! Nếu ai ai cũng vì thế mà cầm cổ theo liền, thì đã ăn rồi khó nói ra, biết đâu khi mãn lận thua lỗ mà đành chỉ cắn răng phải chịu. Hội buôn mong ích, lợi chưa thấy mà đã ăn vào vốn, thì còn ra ý-nghĩa làm sao?

Điều thứ ba là vì cái mục-đích chơi bời ăn-uống của cá-nhân, hát xướng rượu chè, cao-lâu khách-sạn, rả rê bè-bạn, tiền phí liền tài. Cái hại này bất-tiết nói nhiều, trông ai cũng rõ.

Nay ta muốn giải quyết cái vấn-đề này, cứ như trên kia đã nói, tự những sự đó không có cũng xong ! Tuy nhiên ! nói thế thì nói, chớ điều đó thực khó thực-hành. Vậy thì người ta trong những khi bạn hữu chơi bời, hội-hè họp-lớp, bất-phương rằng cũng có ứng-thù khoản-đãi, duy chỉ nên trait xa sống kiệm, bớt những cái phiền-văn vô-ích, mà cải-lương theo về một phương-pháp kiệm-ước. Thế thì vừa thiết-thực mà vừa dễ thực-hành. Những phương-pháp ấy ta trông ngay những nước văn-minh. Các nước văn-minh đã cho những khi yến hội linh đình, song nội-dung vẫn rất là kiệm ước, còn như những khi bạn bè đi lại, thì như người Anh chỉ đãi chè, người Nhật cũng thế, một vài thứ bánh ngọt, năm ba chén nước chè, thế-tộc đãi ăn cần, chuyện trò vui vẻ. Cái cảm-tình của khách cứ thế cũng đã, bà tất phải mâm cao cỗ đầy mới là quí hay sao ? Ăn, mặc, nhà cửa là ba điều cần cho sự sống của người ta, song ăn chẳng qua đủ chất bổ, mặc chẳng qua đủ vừa mình. Nay người mình ăn uống đua đầy, phục sức xa-hoa, chưa chắc đã có ích gì ! mà nhà cửa bần thỉu, đường sá tr rác thì không bết cải-lương. Tổng chi là tay có phí của hoài tiền, mà ba cái phép vệ sinh, cơ hồ bỏng cả.

Tóm lại, sự ăn uống xa xỉ có ba điều hại : 1· hại cho tiền của, thì giờ của cá-nhân ; 2· hại cho kinh-tế của quốc-dân ; 3· có ảnh-hưởng đến xu-hướng cả xã-hội. Nước ta dù sao cũng là một nước nghèo nào ở vào cái địa-vị bần hèn. Ai ai cũng nên tự miễn, tự lệ, đừng bao ăn vào mồm chẳng đi đâu mà thiệt đến ».

Trên đó tuy là nói tệ ăn hoang, uống hại của người Tàu, song đối với tình thế nước ta, thì cũng không « oan » mấy nỗi. Cái tệ ăn uống của người mình cũng chẳng khác gì người Tàu : nào khi đám cưới đám ma, tiệc khao tiệc thọ, ở nhà quê thì thịt bàn xôi tháng, năm trâm bảy bò, ăn uống rả rích hai ba ngày, thật là vung phí. Đến như thành thị thời lại cật bàn đặt cỗ, giả bánh làm nem, phần thì biếu, phần thì ăn, lại quá bằng ba nơi thôn-giã.

Những điều xa phí của người mình, còn về nhiều phương-diện khác nữa. Một cậu học-sinh ăn mặc có khi cũng tốn hàng trăm, một cô thiếu-nữ đeo hoa quần hột vào mình, có lúc bằng một cái gia-tài bậc trung ở trong xã-hội, thì ra người mình đua đòi mà ăn mặc, những lấy thua người một bậc làm xấu hổ, chẳng biết công, thương, học thợ gì, thua người một vạn, thì có ai lấy làm xấu hổ bao không ? Người sẵn của ăn hoang mặc phí đã là vô vị, đã là không biết dùng đồng tiền.

Lại còn có thứ vay nợ mà ăn sang mặc sướng nữa, thì không biết cái tâm lý họ ra sao ?

Ôi ! miếng ăn quả khắm thành tàn, người tôi không phải vì lụa, những cái phong-lưu mượn, đài các giả, những cái hủ phấn tay nọ miệng, nào có phải là ý nghĩa của lễ-văn, tình thân trong đảng lý ở đâu. Ta nếu là người biết ra thì ta nên bớt mồm bớt miệng, ăn nhịn để dành, ở đời còn chán những cái công nghiệp lớn lao cần đến đồng tiền, hơn là cái mục-đích ăn đầy mồm, mặc rực cỡ. Ta ở đời nên có một cái hi-vọng cao ra ngoài cái phạm-vi ăn sang mặc sướng, nên có cái cảm-tình cao hơn cái phiền phí đĩa xôi miếng thịt thì mới phải. Chớ nên theo những thói xa hoa vang phí, nữa ra người đã chết tôi mất, thất-nghiệp thảm ăn !

B. M.

Âu-châu diện-tín

HAVAS

Paris ngày 21 Juillet 1923

Bức thư nước Anh phúc lại nước Đức về cái vấn-đề bồi-khoản

Tin Londres.— Cứ như lời nhà điện báo Reuter, thì nước Pháp cũng còn thong thả mới trả lời lại nước Anh về bản dự thảo của nước Anh định phúc lại nước Đức về cái vấn-đề bồi khoản. Cứ như lời lẽ trong bản dự thảo ấy, thì nước Anh không có ép-uổng việc nước Đức không cự lại nước Pháp một cách thụ động là việc trái pháp, vì nước Anh không bỏ có bắn đồng tình với nước Pháp về việc đóng quân trong hạt sông Rhur.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 23 Juillet 1923

Mấy lời quan Poincaré đáp lại nước Anh

Trước đây ông Lloyd George có nói nước Pháp ta phục các miền bị tàn phá được như ý như thế mà lại còn ta thán về việc nước Đức chi-tiêu mọi khoản kia khác, thực là một việc đáng buồn cười, nên quan Poincaré nhân đọc diễn-văn tại lễ khánh thành tượng vong hữ-niệm đài ở Villers Cotterets có đáp lại những lời ấy như sau này : Nước Đức không chịu bỏ lại những sự tốn ngt, lại lấy tiền đáng dùng để giả cự nước Pháp mà chi tiêu vào những việc mê mang kia khác, việc ấy có lẽ đối với ông Lloyd George thì đáng buồn cười, nhưng đối với nước Pháp thì thực đáng đau lòng mà lại là một việc không sao dung thứ được, ta rán mong rằng sau này không ai phải hối hận lúc trước không nghe những lời phải chăng của nước Pháp cảnh cáo.

Cái nạn quá kích ở nước Ý

Tin Rome — Người Đức và người Nga lại có động cái chủ nghĩa đại-đồng ở nước Ý, có hai người Nga đến Naples bị tịch biên đồ hành lý. Nghe đâu có bắt được giấy má quan trọng trong đồ hành-lý ấy.

Việc rối loạn ở Breslau

Ở Breslau đã được yên, 1200 người bị bắt. Ở Gleiwitz, tại Haute Silésie cũng có xảy ra việc rối loạn như thế, mà gốc ở sự ăn dùng đất đỏ mà sinh ra.

Đức với Nga

Chánh Phủ Xô viết có ký với nước Đức một bản hợp đồng về việc bán cho nước Đức 25 triệu pounds lúa đựng làm bánh. Lúa ấy phải bắt đầu nộp ngay. Mà đến cuối tháng November thì nộp hết.

Nước Nga với cuộc giảng hòa Đồng-minh

Viên đại-sứ nước Nga tại Berlin có nói : Cái tin đồn rằng việc nước Nga ký bản giao-ước về các bể Đông-âu đã định trước trong một khoản giao ước của hai nước Anh Nga là một tin đồn sai.

Cái vấn-đề thủy-lạo ở Bắc-kỳ (1)

(Tiếp theo)

Chắc các ngài nói : « Ông đã phá hết cả các cách bàn đến xưa nay, mà ông lại không bàn một cách gì mới cả. Vậy thì không còn cách gì dùng được nữa du ? »

Thưa có, tôi có bàn một cách. Cách ấy không có gì là lạ. Tôi cũng thà nhận rằng cái cách ấy không có gì là kỳ-diệu, song được một điều là hiệu nghiệm. Cái cách ấy là bởi đắp những đê hiện đã có cho thêm kiên-cố. Ấy bắt đầu từ năm 1917 chúng tôi chỉ chuyên có một việc ấy, mà đến nay việc ấy cũng gần đến ngày thành công vậy. Để lưu lại có trải đã ở trên mặt đê trong mùa mưa đi lại trông nom được tiện-lợi.

Sự trông nom là một điều cốt-yếu trong cái cách này. Trong những mùa mưa, thì đê là một cơ quan rất yếu, một cái hang chuột, một cái rễ cây thối, một cái khe nước thấm qua đã làm hại được, mà chỉ trong vài giờ đồng hồ là đã làm hỏng được. Trong những lúa nước lớn sông to, một cái đê đã vững bền chỉ nhờ về sự trông nom cẩn thận, và có cần người đề mắt khi nước dâng lên thì có thể tu bổ ngay lập tức. Tôi có thể chắc rằng một cái đê rất yếu nhưng được trông nom cẩn thận, thì cũng chắc chắn hơn một cái đê rất to nhưng bỏ không trông nom đến. Điều ấy người An-nam đã biết từ xưa nên trong lượt có nói ký-dịch và các quan có trách-nhiệm giữ gìn đê điều, mỗi khi đê vỡ phải trọng phạt rất nặng, có khi phải tội xử-trí cũng có. Như thiên ý tôi, nay muốn phòng cái nạn thủy lạo cho miền trung châu, thì chỉ nên lưu tâm về việc sanh giữ đê điều là hơn cả. Song không phải tôi có ý muốn xin lập lại cái lệnh kết án xử tử các quan chức canh phòng đê điều không được cẩn thận đâu.

Nay ta xét cái vấn đề ấy xuất hiện ra ở các nước khác thế nào, thì ta sẽ thấy rằng cái vấn-đề ấy thấy về sông Thames tại Hung-gia-ly, về sông Pô ở nước Ý, về sông Loire ở nước Pháp. về sông Mississipi ở Hoa-kỳ cũng đã lắm nhà kế cứu, và đề xướng lên nhiều phương-sách, phương-sách chính đáng cũng có, phương sách vô lý cũng nhiều, đến lúc xử sự cũng đã phải xô-la lắm lắm như là đối với sông Hồng-hà ở Bắc-kỳ đây, mà kết cục cũng vẫn phải thi hành một phương sách giống nhau cả, cái phương sách ấy là bồi đắp đê điều cho kiên cố và canh giữ cẩn-thận trong mùa nước to, đại khái như về việc phòng giữ con sông Pô, thì mỗi khi đến mùa nước lớn, bao nhiêu nhà có chuyên-môn học đã là làm việc với chánh-phủ hay không càng là dân sự về hai bên bờ sông đều phải ra công cùng sức mà giữ đê cả.

Cái cách ấy công hiệu thế nào cứ xem những việc xưa nay đã rõ. Trước năm 1880 là năm dụng ra hội-đồng tôi nói với các ngài trên kia, mà đã ra công đắp thêm đê điều để phòng nạn thủy lạo, thì mỗi khi sông Mississipi lên to đê vỡ có tới hàng chục chỗ. Đến năm 1916 nước lên cao xưa nay không bao giờ cao bằng vào một khoảng dài tới 560 kilomètres, mà đê chỉ vỡ có một chỗ thôi. Trong tháng Avril 1922 mới rồi nước sông Mississipi lại lên cao hơn cả mọi lần trước là 0m 40 cho đến 0m 50, về phần thì Caire đến Nouvelle Orléans, lấy thế mà đê chỉ vỡ có một nơi ở Natchez mà thôi. Ở nước Ý thì từ khi nước Ý dụng lại, chánh-phủ thi hành ngay cái chánh-sách đắp đê. Trước khi thi hành cái chánh-sách ấy đê vỡ luôn. Trong năm chục năm đến thế-kỷ thứ 19, có mười lần nước lên mà sinh ra lụt to. Trong năm chục năm cuối thế kỷ thứ 19, nghĩa là từ 1857 đến 1879, có bốn lần nước lên, vỡ đê rất hại. Từ năm 1875, nghĩa là 40 năm nay, tuy rằng lắm năm nước rất to, như trong đàng lý năm 1907 và 1917, mà thang lăng sông Pô không lần nào phải hại vỡ đê vỡ.

Người ta thường thường các con sông hai bên bờ có đê thì đáy cứ cao dần dần lên. Chắc các ngài đã đọc sách, hay các ngài đã nghe nói rằng đáy sông Hồng hà cao hơn đất ở hai bên giáp đê, mà nhiều ngài cũng in trí như vậy, nhưng việc ấy thực là một điều rất sai. Lúc nước sông lên mặt nước cao hơn mặt ruộng nhiều thật, nhưng ở trung-châu đáy sông bao giờ cũng thấp hơn mặt ruộng hai bên độ một chục thước.

Cái điều lầm ấy không phải chỉ ở Bắc-kỳ này mà thôi. Đâu có sông hai bên bờ có đê cũng có người trông như thế, mà lắm khi cần chuyện ấy đã gây nên những cuộc tranh luận rất kịch liệt. Vì người ta hiểu một cách sai lầm một việc hiển-nhiên sau này, mà sinh ra tưởng lầm như thế, việc ấy là cái mục nước lên mỗi năm thường thấy cao mãi lên. Cái mục nước sông mỗi ngày một cao hơn như thế, chẳng qua chỉ bởi mỗi ngày một lấy đất ra sự vỡ đó, mà đê lại vỡ là vì đê mỗi ngày một thêm kiên cố lắm là hao nhiêu nước chứa trong lòng sông cả. Còn như việc đáy sông cao lên, thì từ ở nước Pháp cho chí ở ngoại-quốc như ở Hoa-kỳ thì xét nghiệm về sông Mississipi, ở nước Đức thì xét nghiệm về sông Rhin và ở nước Ý thì xét nghiệm về sông Pô, chẳng đâu thấy như thế cả. Nhất là con sông Pô ở nước Ý người ta xét nghiệm đích xác trong hơn một thế-kỷ, các nhà công kế học bết công kế cứu, và tính toán đủ mọi cách mà trong hơn một thế-kỷ không đâu thấy đáy sông cao lên một tí nào cả.

Về sông Hồng-hà mấy năm nay, tôi cũng đã nói nghiệm kỹ lưỡng ; Đáy sông chỗ nào sâu nông thế nào đã đo rất cẩn thận.

Trong năm mươi năm nữa nếu các nhà chú chân tôi cũng ngồi đến việc ấy, lại có thể đo lại mọi nơi một lần nữa, mà so sánh với những số ngày nay, may ra có thể lấy đó làm chuẩn đích mà tính xem đáy sông nông sâu hơn kém thế nào được. Nhưng cứ như hiện tình ngày nay, thì không thể nói được đáy sông cao lên hay sâu xuống một chút nào. Tôi nói đây là lấy đại cục cả đáy sông mà nói, chứ không phải là cái lòng sông không có chỗ nào thay đổi đâu, vì sự thay đổi từng nơi là một sự thường xảy ra luôn.

Xứ Bắc-kỳ ngày nay còn phải lo về cái nạn thủy-lạo hay không ? Việc ấy tôi không dám quyết rằng không, vì những công trình xây đắp hãy nay còi mục-đích chỉ là phòng những cái nạn thủy lạo như những việc thủy-lạo đã xảy ra trong khoảng 25 năm nay mà thôi, chứ không phải là để phòng ngừa những cái nạn thủy-lạo dị thường to hơn những việc đã xảy ra xưa nay, và như tôi nói trên kia, trong những bước nước lớn sông to, thì đê điều là những cơ-quan rất yếu không biết thế nào là chắc chắn. Song ta có thể mong rằng có xảy ra việc thủy-lạo, thì chỉ độ 10 hay 12 năm mới xảy ra một lần, chứ không cứ hai ba năm lại xảy ra một lần như trong khoảng từ năm 1900 đến năm 1918.

Những nhà muốn cho trung-châu được khỏi bận cái nạn thủy-lạo, thấy nói thế cho rằng chưa đủ.

Tôi xin lấy lời tôi đã từng nói ở hiện liền trong mười năm nay mà đáp lại các nhà ấy. Cái nạn thủy-lạo là một cái nạn ta có thể giảm được cái hại đi, và một đội khi cũng có thể tránh được cái nạn ấy, nhưng cho bao giờ mong trừ hẳn được. Như ở Ấn thường phải cái nạn đồ cây nước, có ai đi đắp một con đê thực lớn ở ngoài bờ bể để mong trừ được cái nạn ấy không. Có ai mong ngăn được ôn-thịch ở núi lửa chảy ra hay là làm trọ hại trong núi lửa phun ra hay đi một đường khác không.

Nếu trong một khoảng mười lăm năm giới mà ta giữ được nước sông mười bốn năm không vỡ đê, thì cũng đã là tiến-bộ hơn lắc bước đầu thế-kỷ này rồi vậy. Nếu trong những vụ nước lớn, sau này ta nghiệm xem phần đê nào không tốt mà ta lo liệu bồi đắp những nơi ấy cho thêm kiên-cố, mà ta khéo xếp đặt việc canh phòng đê-điều trong những vụ nước to, thì dẫu ta không trừ được hẳn cái nạn thủy-lạo cho nhân-dân trung-châu, thì cũng có thể làm cho ai nấy thấy nước sông Hồng-hà lên không phải sự hãi như xưa kia nữa.

L. Th.

VĂN UYỂN

VỊNH BÒN NGƯỜI KỲ-NỮ

(Họa bốn bài thơ của Uyên-Phương nữ sinh đăng trong số báo 1780).

Tú Hiệp

(Trong truyện Chiếc bóng song the)

Vương-vít vì ai một giải đồng,
Mối sầu dằng dặc dẫu khôn dong !
Thương chàng lỉ bắc sầu nhân độ,
Ngán thiếp buồng tây nỗi tấm lòng.
Đài-các xa vời tầm bạn-ngọc,
Bình-khang nhỏ bước giữ làm-chung.
Song-the chiếc bóng tình đôi đoạn,
Bọc-mệnh phôi pha kiếp má hồng !

Tố-Hương

(Trong truyện Sông hồ ba-bể)

Nghĩa-biển đà nên hạn mấ hồng,
Quản-thoa chẳng thẹn với non sông.
Anh-hùng đã rõ khi chôi-lưới,
Má-phấn khôn làm lúc nguyện mong.
Lỗi phúc nàng vương nhờ cứu phật,
Ơ ấy loan chắp nối vượng ân-phong.
Sóng hồ ánh liệu gương kim-cổ,
Vì nước, vì nhà vẹn tiết-trung.

Chiến-Quân

(Trong truyện Song-phượng kỳ-duyên)

Tài-sắc trang-trình thực vẹn toàn,
Trời xanh sao khéo khéo đa-đoan.
Sông trăm chìm nổi non chung phận,
Bể bượn vơi đầy khổ với nan.
Vì Hán tình kia xem có một,
Hòa Phiên nghĩa ấy kể muôn vàn.
Bại trần đã sạch dài Song phượng,
Giá ấy nhường ai cõi thế-gian.

Mạnh-lệ-quân

(Trong truyện Tài-tình-duyên)

Mười mấy năm trường gái giả trai,
Kinh-luân tiết nghĩa thực nên người.
Vì chồng bao quản thân bồ-liễu,
Thờ chúa đâu quên phận nữ-tài.
Son-phấn phỏi pha cùng vết trụ,
Rắn mày tỏ mặt với văn-giai.
Tế-sinh-duyên cũ gương thơm đó.
Trong đám quần-hồng được mấy ai.

Trang-Thiện.

Tự do diễn đàn

Biết xem người chẳng có ích lắm ru ?

Người ta sinh ra, tới khi đã có trí-giác cảm-tình, đối với sự đời, thấy điều hay thường nắc nỏm khen ngợi, gặp sự đỗ lại ngẫm nghĩ chê bai, khác nào như người chẳm văn, gặp câu văn hay thì tấm tắc khen hoài, rồi điểm điểm khuyên khuyên, thấy câu văn lốp thì bẻ bớt chê mãi rồi gạch gạch sổ sổ.

Đành rằng thấy điều hay cũng nên khen, gặp sự đỗ cũng nên chê, nhưng hễ đã đề mấy người biết cái hay để khen cho đích đáng, biết cái dở để chê cho công minh. Mười người họa chẳng được một người biết, còn chỉ thấy người khen bảo tế chê rằng. Không biết người ấy có hay hay không nhưng cũng khen đã, vì người ấy hôm nọ có cho ta vay món tiền hoặc vì người ấy có đãi ta chiếu bát bay bữa chén, không biết người ấy có dở hay chăng, nhưng cũng chê đã, vì người ấy hôm nọ lại làm cho mình mất phần xôi, hay lại ngăn mình hà lọm tiền công quĩ. Khen như thế là vì người mà khen, chê như thế là hiềm người mà chê. Cái khen ấy không xứng vì có khi quá sự thực, cái chê ấy không hay nhỡ có khi hại đến danh giá người. Vậy khen chê thực là khó biết người nào đã biết phân biệt được điều hay mà khen, sự đỗ mà chê cũng đã là bậc người có cảm-giác tinh-vi, có kiến-thức hơn người.

Như trên kia đã nói câu khen tiếng chê, vì tất đã xác đáng, tiếng khen thường yêu nên tốt, ghét nên xấu, « yêu nhau thì nói quá xa, ghét nhau thì nói thiếu nói thừa cho nhau ». Nay muốn tránh khỏi cái tệ-tục đó, trong khi khen ai hoặc chê ai ta hãy nên biết luận cái sự-tình hoặc cái ý-tình của mình đối với người ấy đã, nhiên-hậu mới đem con mắt tinh đời ra để quan-nhận, như thế sự khen chê mới có thể được công minh chính đáng, vì như trước khi điều-duyệt các bài thi, phải đọc phách đã, mới giữ được văn hành công khí.

Nhưng nếu chỉ biết khen người hay cười người dở mà không ngẫm vào sự mình nữa, thì chẳng hóa ra vô bổ cho mình sao ? Thế là biết khôn mà không nói được điều khôn, biết dở mà không bỏ được sự dở của mình, cái biết ấy cũng như không thì hà tất biết làm gì cho nặng mình. Nhưng mà không biết khen chê rất có ích, nhưng chỉ có ích riêng cho hạng người nào biết khéo lợi dụng nó mà thôi. Tục ngữ có câu : « con gà tức nhau tiếng gáy », ta trông thấy người hơn ta, chẳng những ta phục người, ta lại mong cho ta sao được giỏi giang bằng người mới phải. Lại có câu : « cái người chẳng nên đến thân, thời sẽ lần gây xem gần bay xa », ta trông thấy họ chẳng những thương họ, lại xét vào mình có sự đó như thế chăng, để sửa đổi đi như thế mới nên. Như vậy biết xem người há chẳng có ích cho mình hay sao ?

Đinh-Bằng

Trừng trị cái tục ăn thịt người

Quan bảo nước Pháp mới đăng bản dụ-độ ngày 26 Avril mới rồi nói về việc trừng-trị tội ăn thịt người ở các thuộc-địa Tây-phi châu, và Xích-đạo phi-châu.

Trước đây các luật lệ của các tòa-án bản xứ thi hành về cái tội giết người trong các thuộc-địa ấy mỗi nơi một khác mà xét ra cũng không được đủ nghiêm khắc để phòng ngừa nhưng việc giết-man độc ác ấy, nên thường quốc có chỉ dụ ấn định các hình phạt cho phải chăng, và nhất luật giống nhau cả.

Từ ngày cái ánh sáng văn minh chiếu rọi vào các xứ ấy, thì cái tục ăn thị thịt đã bớt đi nhiều lắm, chứ không hay xảy ra như ngày xưa nữa. một đôi khi những việc giết man ấy có xảy ra ở đâu thường là bởi cái tục riêng phong sự qui thần của bản xứ và bởi cái thói mê tín phù thủy mà ra cả song ông phải có luật lệ nghiêm khắc để trừng trị những việc giết-man ấy đi.

Cứ như trong đạo chỉ dụ ngày 26 Avril, thì những người phạm tội giết người, hay là đích tâm giết người để ăn thịt thì phải kết án xử-tử và những kẻ ăn thịt người hoặc đem thịt người bán ấy tiền hay cho ai thì phải ăn giam cho đến mười năm là ít và phạt tội đào mà, hoặc phạm đến tử thì chưa chắc, thì phải ăn giam từ sáu tháng đến hai năm.

Cuộc thi thơ

Của Ngô-trại-Quyền nữ-sĩ

Đề mục: **Vịnh Văn-miếu Hà-nội.**

Đã có một câu phú : « *Ngàn năm văn vật đất Thăng long* » xin nối thêm 7 câu nữa cho thành bài thơ.

Giải thưởng của Ngô-nương : Kính biếu một thứ trong văn phòng tứ-bảo như quản bút, lọ mực, hoặc cái cặp giấy bằng bạc, v. v. đáng giá 10 đồng trong các báo quốc-văn như *Nam phong, Hữu thanh, Trung bắc. Thực nghiệp, Khai hóa* hễ người trúng giải nhất thứ hai báo nào thì xin kính biếu trong 10 năm.

Giải thưởng thêm của bản-quán. Ngài nào có thơ đăng ở bản-báo mà giật được giải thưởng của Ngô nương thì bản-quán xin kính-tặng thêm một bộ *Đông dương tạp-chí* toàn tập và các thư sau khác của bản-quán ấn-hành như Ngự lâm-phảo-tàng, Nam-sử yếu lược, Mai-hương-lệ-sử, Thuyền-tình bề-ái và Tài-tình-duyên, v. v. cả thảy đáng giá là 60 đồng.

Thơ thi

LXXXI

Ngàn năm văn-vật đất Thăng long,
Tả khí chung linh giống Lạc-hồng.
Cõi Bắc dâu hơn nơi Thái miếu,
Thành Nam bao trải dấu tiền tang.
Mưa tuôn bể học gươi Âu Á,
Sấm rậy rừng nho đất Nhị Hàng.
Đạo thánh khác nào hình nhật nguyệt
Non đoài xế bóng lại vừng đông.

Nguyễn-nay-Tuỳ
Lettré à la Résidence Supérieure

LXXXII

Ngàn năm văn vật đất Thăng long,
Trải Lý, Trần Lê đốc một lòng.
Chín nhận cung tường sum bóng hạnh,
Trải thu hương lửa lâng chuông đồng.
Hồi minh khôn vẫn dòng Thù Tứ.
Danh giáo thêm hoa đất Lạc Hồng.
Cửa đọc bai thơ khi Bắc hạnh,
Mảnh bia gin giữ non non sông.

Trần-sinh-Hương
Rue de Sinh tức, N. 50

LXXXIII

Ngàn năm văn vật đất Thăng long,
Còn Khổng nay ai nhớ đến không ?
Thanh khóa ba nghìn duyên cá nước,
Hiền sinh bấy chục hội mây rồng.
Trải bao kim cổ hương càng đượm,
Biết mấy xuân thu lửa vẫn nồng
Nay chốn Long thành Văn miếu đó
Lang nho ghi một tác thanh chung.

Lưu-nhân-Thuyết
102, Rue Jules Ferry, Hanoi

LXXXIV

Ngàn năm văn-vật đất Thăng-long,
Linh-khí giời Nam vẫn một vòng.
Giữ vững bản văn bia sắt đá,
Cầm gìn chí khí ánh non sông.
Gia-hoa đạo đức vun chồi Lạc.
Quốc túy thi thư đắp cõi Hồng.
Tự cổ chí kim danh bốn bể,
Vì đời luyện thế tiếc gì công.

Tạ-văn-Hiền
15, Rue Duvigneau, Hanoi.

LXXXV

Nghìn năm văn vật đất Thăng long,
Trải mấy mươi thu đốc một lòng
Nhân điểm Á-đông đều kính phục,
Khảo miền Bắc-hải vẫn thờ chung.
Miếu xưa ghi để bên sông Nhị,
Bia cũ lưu truyền cạnh núi Nùng.
Những khách văn nhân qua lại đó,
Nhác trông ai chẳng muốn vào trong.

Phùng thị Hiền
70, Rue des Paniers, Hanoi.

LXXXVI

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Văn nhân cung tường liếc mắt trông.
Một các khuê văn cao chót vót,
Mấy tòa khải-chánh rộng mênh mông.
Khoa danh lối cọp (1) bia còn tạc,
Ấn Á oai bò (2) lễ vẫn phong.
Nửa mẫu (3) trước nhà trong thấy nhỉ ?
Bồi vì lạch Tử (4) có hang thông.

Cam-thị-Vinh
51, Rue des Tasses, Hanoi

LXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Xuất chúng nhân tài ngọn miếu phong.
Khoa giáo vẫy vùng nơi nửa cõi,
Thư hương bay nhẹ một lòng chung.
Đoái nhìn cổ thể soo mà lắm,
Ngoảnh lại tinh thời đề được không ?
Nước biếc cây xanh nền đầu cũ,
Tang thương biến cải vẫn trời đông.

Bùi-ngọc-Trí
39 phố Ngô-mai, Hanoi

LXXXVIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Không-miếu từ xưa quốc-tế sùng.
Bóng cối cao dòm lầu gác phượng,
Vẻ khuê xa đính nước non Hồng.
Trời sinh thánh trạng bao đời thịnh,
Vận gặp rồng mây mấy độ thông.
Nay ngẫm Lý Lê bia tạc đó,
Nhị Nùng cảnh thắng nức tây đông.

LXXXIX

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Vận mở trời Nam đạo Khổng sùng.
Gây dựng Si-vương càng Lý-đế,
Vững bền sông Nhị với non Nùng.
Mở truyền chỉ thánh vang miền bắc,
Bia tạc danh hiền nức Á đông.
Tốt đẹp cung tường khuê ứng lượng,
Bao la bốn bể gặp thơ chung.

XC

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Đạo Khổng gây nền Lý thánh tông.
Khoi tỏa trước thành hương Hậu-giám,
Nghiêm nau võ hoa lưu bia đá,
Lịch thiệp phong ba vững trụ đồng
Âu Á văn minh đầu tân tới,
Trời Nam khuê nội ngưỡng đầu trông.

Lau-dinh, Nghệ-An-Ký
68, Rue des Changeurs, Hanoi

XCI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Trải ý, Trần, Lê một miếu công.
Bắt điểm Xuân Thu màu quốc-túy,
Gương soi Nữ Nội đạng nho-phong.
Cương thường vẫy tác hay điều đẹp!
Khoa-bảng từ đây hỏi có không ?
Hoài cổ lòng riêng thơ kỷ-niệm,
May ra sớ cái giới treo chung.

Trần tâm, Ng bá-Giêm
Thông phán phủ Thống-sứ.

(1) Là bảo-hiểu.
(2) Cũ thời lao.
(3) Nửa mẫu là Bắc miếu phương đường nhất giám khai.
(4) Là sông Thù sông Tứ.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 24 Juillet 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 0$ 68.

Hội-đồng Chính-phủ. — Đến sáng thứ tư 25 này, hồi 9 giờ, Hội-đồng Chính-phủ thường trực sẽ họp tại phủ Toàn-quyền, quan Toàn-quyền Baudoin chủ tọa.

Quan quyền Toàn-quyền đi Saigon. — Đến tối 25 Juillet này quan quyền Toàn-quyền Baudoin và qui phu-nhân sẽ đãi đoàn tiệc để từ biệt Bắc-kỳ.

Sáng 28 thì ngài sẽ đi chuyến xe-hỏa riêng hồ. 7 giờ 58 chúy Haiphong rồi xuống tàu *Min* đi Saigon. Chuyến xe ấy sẽ chạy thẳng đến sáu khó.

Trường Trung-học Hanoi từ nay gọi là trường « Albert Sarraut ». — Có nghị định quan Toàn-quyền ngày hôm nay định rằng trường Trung-học Hanoi từ nay trở đi phải gọi là trường Trung-học « Albert Sarraut ».

Hội-đồng coi việc dựng trận-vong kỷ-niệm-đài. — Sáng hôm nay, hồi 9 giờ, hội-đồng coi việc dựng trận-vong kỷ niệm đài đã hội nghị tại tòa Đốc-lý do quan Đốc-lý Monrreux chủ tọa.

Quan Đốc-lý có thuật lại cho hội-đồng biết những công việc từ kỳ hội-đồng trước đến giờ, như việc nhà binh đã mua đất vùng Thượng lấy một miếng đất cũng rộng bằng bấy nhiêu của thành phố ở gần trường Đấu-xảo, việc hội-đồng thành phố mới hiện nay tài-chính eo hẹp không có thể chia giúp một phần tiền trong việc lấp vũng Thượng để lấy chỗ dựng kỷ niệm đài v. v. rồi ngài đọc cho hội-đồng nghe bản bợp đồng của ông Hébrard ấy dự thảo, các lời ông luật sư của thành phố phê bình về bản dự thảo ấy, và bản bợp đồng của ngài sửa đổi lại.

Hội-đồng có bàn cãi thận, về các khoản mãi đến quá 11 giờ mới giải tán.

Thăng thưởng trong ngạch Học chính. — Các giáo-viên có tên sau này được thăng chức kể từ ngày 1er Juillet 1923

Thăng giáo học thượng hạng hạng nhất : M. Ng-quang-Oánh.

Thăng giáo học thượng hạng hạng nhì : M. Ng-Thức.

Thăng giáo học hạng nhì : M Lê-văn Tân.

Thăng giáo học hạng ba : M. Phạm đức-Thăng.

Thăng giáo học hạng tư : MM. Hoàng-mạnh-Phan, Lê-quang-Bông Ng-quang-Bích, Lê-văn-Thụy.

Thăng giáo học hạng năm : MM. Ng-v-Nhân, Thanh-ngọc-Quynh, Hoàng văn-Hanh, Lê-đức Lynh. Ng-thế-Mộc, Bùi văn-Cần, Đào-trọng Sỹ, Hoàng-đình-Chương, Phạm-đạt-Thông.

Thăng giáo học hạng bảy : M. Đỗ-thúc-Bách.

Thăng trợ giáo thực thụ hạng sáu : MM. Trần-đình Phú, Quách-văn-Lương.

Thăng trợ-giáo thực thụ hạng bảy : MM. Lê-duy-Can, Lê-như-Cúc Vũ-v-Tân, Nguyễn-văn-Toại, Nguyễn-văn-Soạn, Dương-thấp-Hy, Đào-văn-Lan, Ng v-Minh, Ng-hữu-Tri, Vũ v-Vinh, Đào-huy-Huân, Phạm-bá-Diên Đỗ v-Tạo, Vũ-v-Hoan, Vũ-v Lam, Ng-trần-Tiến, Ng-như Phang, Trần-v-Nhung

Thăng nữ trợ-giáo thực-thụ hạng sáu Mme Lê-thị Mạc.

Thăng nữ trợ-giáo thực-thụ hạng bảy : Mme Ng-thị-Yến.

Niên bổng của các viên phụ-biện có tên sau này được tăng :

MM. Ng-văn-Chiểu 544 đồng lên 620 đồng ; Ngô-khắc-Tuệ 360 đồng lên 420 đồng ; Ngô-khắc-Tuệ 300 đồng lên 360 đồng ; Ng-hữu-Bích 240 đồng lên 300 đồng.

Ngạch quan lại. — M. Hoàng công-Đion tri huyện Lập-thạch (Vĩnh-yên) được phép nghỉ 29 ngày tại Hanoi. Ng-hải-Thoại sang-ta huyện ấy được quyền huyện trong khi M. Hoàng cơ Đion nghỉ vắng.

M. Ng đoan-Vinh, tri châu hạng nhì tại Sơn-dương (Tuyên-quang) được phép nghỉ 28 ngày tại Hà-giang. M. Đỗ-Lang, thừa-phái chánh ấy được quyền tri-châu thay trong khi M. Ng-đoan-Vinh nghỉ vắng.

M Trần-tha h-Tu, quản Cao-bằng, đỗ lại khoa sổ tám tại Cao bằng từ năm 1918, nay được bổ thừa-phái hạng năm và thưởng hàm tăng cứu-phẩm văn-giai bổ tại châu Văn-bàn (Yên bày) thay M. Ng-khắc-Kiệt phải cách chức.

Tiền trợ cấp về việc bão tai. — Quan Thống-sứ đã ký nghị-định giao cho quan Công-sứ Ahoat tỉnh Phúc-yên một số tiền là 150 đồng để trợ-cấp cho các nhà bị nóo-tai ở Phúc-yên trong đêm 11 Juillet vừa rồi.

Cuộc đánh số giấp hội trả con Tây lai về thừa nhận — Các vụ đánh số giấp trả con Tây lai về thừa nhận hiện đã ghi bản tại bản quản, giá mỗi vụ là 5 bảo. Đến ngày 1er Novembre 1923 thì sẽ mở tại tòa Đốc-lý Hanoi.

Bằng tốt-nghiệp trường Cao-đẳng. — Bằng tốt-nghiệp của các sinh-viên trường Cao-đẳng mới đỗ kỳ thi đã làm xong cả rồi.

Vậy ai có thi nên đến ngay nhà Học-chính Đông-pháp (Direction de l'Instruction publique) mà lĩnh.

Thi thăng-tá Công-chính. — Kỳ thi thăng-tá Công-chính ngạch xe-lửa theo như nghị-định quan Giám-đốc Công-chính thì hội-đồng sát hạch có MM. Riera kỹ-sư Công-chính, chánh hội-đồng, Gagne, Rolland, thanh-tra xe-hỏa làm hội-viên. Những người được phép dự-thi kỳ lấy là :

MM. Bửu-Vy, Đào-Thi, Lê-vinh-Bảo, Cung-duy-Tân, Trịnh-trọng-Phẩm, Ng-v-Hải tức Do, Đoàn-văn-Tỉnh, Trần-phương-Toàn, Ng-v-Phán, Trần-tấn-Liên, Ng-xuân-Thưu, Phạm-duy-Trí, Lê-v-Cung, Ng-v-Thiết, Cao-quynh-Cư, Hoàng v-Xuân tức Mai, Tạ-hữu-Hanh.

Việc mất tiền kết của hội Ái-hữu Giấy thép — Bản-quán tiếp được bài sau này :

Trong một số báo trước, quí báo có đăng việc ông thủ-quĩ hội Ái-hữu Bưu-điện thiếu mất mấy trăm của hội trong năm 1923. Việc ấy có thật, nhưng nay tôi lại xin thêm mấy điều sau này cho rõ đầu đuôi.

Tiền công-quĩ hội Ái-hữu Bưu-điện so với các hội khác thì không hội nào bằng được, cứ tính sòng phẳng ra thì đến nay được tới ngót vạn đồng, nhưng than ôi ! chẳng may cho hội quĩ Trong số ngót vạn bạc ấy thì ba ngàn gửi nhà Thực-nghiệp ngân hàng mất nghiền đi rồi, ba ngàn nữa mua công-trái Pháp, tuy là việc có ích thật, nên cho vay thật, nhưng chẳng còn lâu mới lấy về được, còn mấy nghìn nữa thì cứ u-u minh-minh không biết ở đâu bây giờ. Mới xét trong một năm nay mà còn thiếu mất gần năm trăm đồng, vậy từ năm 1923 về trước thì tiền ấy, cũng chưa can miếng chịu, khó lòng mà nguyên toàn được, nhất là lại giao cho người xưa nay ai cũng biết tiếng là tinh sòng phẳng chẳng có, như vậy thì có lẽ cái số tiền ấy nó đi chui cả vào cái xe cái lọ của hai vợ chồng viên kia mà tan thành khói rồi. Nghĩ đến mà tiếc thay. Chắc thỉnh thoảng nay mai cũng phải ra đến tòa án mới xong.

Hữu-Tuyến lai cảo

Nghỉ dưỡng bệnh. — M. Pasquier-Trinh, ký lục thực thụ hạng nhì tại nhà-thương Hanoi được nghỉ dưỡng bệnh sáu tháng lĩnh nửa lương.

M. Phạm-xuân-Tuyết, thư-ký thượng hạng hạng nhì tại tòa Đốc-lý Hanoi được nghỉ dưỡng bệnh ba tháng tháng đầu lĩnh cả lương và hai tháng sau nửa lương.

Danh dự hội-tinh. — *(Tiếp-theo)* Hội-tinh bạc hạng nhì :

MM Trương-v-Cang, Hoàng-v-Bảo, đội khố xanh ; Ng-Lang, Võ-Thành tức Dương Tấn-v-Huân, Ng-huu-Diêu, Trần-văn-Ngung, Trần-v-Ram, bếp khố xanh ; Trần-văn-Diên tri phủ Quảng trạch ; Ho-Lưu, tri phủ Quảng-trạch ; Hoàng-quang-Khiêm, thông lại ; Ng-Mai lý trưởng Đồng-hới ; Phan - Toản, Ng-xuân-Trí, lính lệ phủ Quảng trạch ; Trần-v Tường, Lê-xuân-Lợi, lecng toong số Một-thám Hanoi ; Bùi-văn-Giang, khán bộ tại Ang-kuê ; Ng-v-Chuyên, coi đồn điền Macquin ; Ng-v-Ban, dẫy tờ M. Condoux ; Hoàng đăng-Phất, công-chánh tại Thừa-thiên ; Ng-Hoàn, chánh đội tại Thừa-thiên ; Ngô đi h Em, thợ mộc nhà Bogard. Ng văn-Lương, chánh quản tại Thừa-thiên ; Lê v-Ngung, bếp khố xanh ; Phạm-v Phu, đội cảnh sát Huế ; Dương-đức-Tế bếp khố xanh tại Huế ; Trần-v-Phó, thư-ký nhà Morie ; Khương-văn-Sam, đội cảnh sát tại Huế ; Tôn-thất-Dạ, cựu phẩm tại Thừa thiên ; Trần-đình-Chu, bếp khố xanh ; Dương-Linh, ký lục tòa Sứ ; Lê Hoa, chánh tổng Thừa-thiên ; Đào-kinh-Huyên, ký lục thực thụ Thừa-thiên ; Ng-Tư, tri phủ Thừa-thiên ; Phan-v-Quế, làm bồi cho quan cai-trị Morize ; L-v-Vi, leong toong tòa Sứ ; Lê trung-Khoan, án-sát Hà-tĩnh ; Hoàng-Hà chánh quản Hà-tĩnh ; Ng-duy-Tư, lộ mục Cẩm-lộc ; Võ-huy-Sam, thư-ký Quảng-ngãi ; Tạ-Hám, tri-huyện Tuyên thanh. Trịnh-Thuận Quách-văn-Yên, chánh tổng Thanh-hóa ; Ng-Trung, lại mục Đông-sơn ; Lê-Hoan, chủ sự trong Bình-bộ ; Tôn-thất-Xuyên, tư vụ, tôn nhân ; Ng-Ký, chủ sự, viện cơ mật, Ng Toán, chủ sự Học bộ ; Trịnh-quang-Thỉ, hành tẩu, lễ bộ ; Tôn-thất-Hưu, phó quản vệ Huế ; Ng-Hưu, chánh đội vệ ; Tôn-thất Quỳnh, phó giám thị nội vụ ; Trịnh-đình-Tân, thư-ký tòa Sứ Huế ; Ng-v-Doãn, dẫy tờ quan-Đốc-tờ Talbot Huế ; Nguyễn-quang-Nguyên thư ký bọng nhất tòa án ; Lâm-quang-Đại, Võ-thành-Sỹ, thư ký bọng nhất ; Dương-v-Thông, thư ký bọng nhì ; Phạm v Cơ, gác cửa dinh quan Chưởng-lý Tòa án, Trần-v-Tuy, thư ký bọng nhất ; Hà-khắc-Thu, thư ký bọng tư ; Lê-thành-Vang, thư-ký thượng bọng bọng tư ; Hà-thế-Tuy, ký vẽ ; Đỗ-minh-Huân, thư ký thượng bọng bọng tư sở công-chính, Võ-ngọc-Thụ, ký vẽ bọng ba.

Ngạch khán-hộ. — Thăng chánh khán-hộ bọng nhì : M. Vũ-v-Thức.

Thăng khán-hộ thực-thụ bọng nhất : MM. Bằng-văn-Dực, Phạm-duy-Diêm.

Thăng khán-hộ thực-thụ bọng nhì MM. Ng-v-Thăng, Bùi-thi-Nghiêm.

Thăng khán-hộ thường bọng nhất MM. Ng-duy-Tư, Nguyễn-văn-Tiêu, Hoàng văn-Khang.

Thăng khán-hộ thường bọng nhì : MM. Ng-tới-Biên tức Khan, Vũ-văn-Quát, Nguyễn-văn Trúc.

Thăng khán-hộ thường bọng ba : MM. Ng-xuân-Chu, Ng-văn Hoan, Phạm-văn-Tuân, Trần-tấn Khải, Ng-văn-Giản.

Việc cướp giật làm mặt-thám. — Bản-quán tiếp được bài sau này :

Tôi xem báo T. B. số ngày 23 Juillet 1923 thấy bài « Cướp giả làm mặt-thám » của người ở phố Duvigneau lai cảo, tôi đọc từ đầu đến cuối, lời lẽ phân minh, ý tứ gọn gàng, nhưng có một vài chỗ sai lầm, vậy nhờ ơn quí báo mở lượng hải hà đăng cho vài dòng sau đính chính lại cho đúng sự thực.

Số là đêm hôm thứ bảy vừa rồi, cả phố đóng cửa đi ngủ, duy có nhà tôi còn hở ngõ cửa cho mát, và trong nhà có hai ba người đánh tài-bàn một hai ăn chơi, thế mà vào độ quá nửa đêm, chợt đâu có ba thằng sồng sộc kéo vào nhà tôi, mỗi đứa cầm con dao sắc và mồm tự xưng là mặt-thám, và dậm dọa phải ngồi yên cấm kêu, nếu không thì đâm chết, và chúng lấu lưng lấy của ba người đàn ông ấy mất 1 p, 70, lấy xong chúng đập bàn ghế và ấm chén vỡ đồ, rồi chúng lẩu thoát cả. Lúc bấy giờ mấy người lính ở nhà tôi đi chơi về thấy thế có kháng cự và đuổi bắt, thì chúng lẩu thoát, mỗi đứa một nơi. Lúc chúng đi xong, tôi có lên trình sở Cẩm sự tình đầu đuôi như thế. Thế mà bài của người ở phố Duvigneau lai cảo nói rằng trong nhà tôi hôm ấy có đến 10 người đánh bài đánh bạc, chẳng tóa ra nhà tôi xưa nay vẫn chứa cờ bạc hay sao.

Ông viết bài ấy lại nói rằng lúc chúng vào chỉ có một người lính chủ nhà ra chống cự, còn các người khác thì ngồi như phỗng đá cả, câu đó không phải. Nhà-nước tuyển lính chẳng tôi cốt phải cao đâm hăng-đã g đủ có giặc cướp nguy hiểm đến đâu cũng phải xông pha vào bắt, chứ có đâu cướp vào nhà lại ngồi điềm nhiên để cho chúng bóc lột tơ vét hay sao, thế mà tác chúng lẩu thoát ông không chạy ra bắt bộ, hay lại nhờ cản « bằng chân như vại » rồi sao ?

Còn như cái việc cướp ở nhà tôi, mong rằng sở Mật-thám ra tâm tầm nã bắt cho được chúng nó mà trị tội rất nặng thì sau chúng mới khỏi làm xằng. Tân lai cảo.

Hội-chợ lần thứ năm sẽ mở từ 2 đến 16 Décembre tới nơi này.

Thảm trọng. — Ngày thứ bảy vừa rồi, người ta thấy ở ngoài bãi Cơ-xá-nam một cái xác đàn bà chết, quần áo rất là rách rưới. Khám trong mình không có đấu vết gì là đáng nghi, bởi vậy sở Cẩm đã cho đem vào nhà xác.

Một cuộc đua xe. — Hồi 5 giờ 30 sáng hôm nay hội đua xe đạp của người Việt-Nam Hanoi có tổ-chức một cuộc chạy từ Hanoi vào Hà-đông và từ Hà-đông ra Hanoi. Khởi hành từ vườn hoa cửa Nam vào Hà-đông, rồi lại trở ra đến vườn hoa làm đích.

Tất cả có 30 người xin ứng thí, đến khi bắt đầu chạy thì thiếu mất 3 người là M. Cai-Sinh có giấy cáo-ốm, còn M. Đường và Duệ thì đến chậm ; nên có 27 người chạy.

1 Bồng 32 minutes 15 p. Hôm 14 Juillet nhất Haiphong.

2 Hợi 32 minutes 12 p. Hôm 14 Juillet nhất Nam-định.

3 Công 32 minutes 10 p. Hôm 14 Juillet nhì Nam-định.

4 Bán 33 minutes 8 p. Hôm 14 Juillet nhất Hanoi.

5 Lê 34 minutes 7 p. Hôm 14 Juillet nhì Hanoi.

6 Kouay 35 minutes 6 p. Hôm 14 Juillet năm Haiphong.

7 Thành 36 minutes 5 p. Hôm 14 Juillet nhất Hà-đông.

8 Đinh 37 minutes 4 p.

9 Tác 40 minutes 3 p.

10 Sĩ 42 minutes 2 p. Hôm 14 Juillet ba Nam-định.

11 Ty 45 minutes 1 p.

Tiếc thay cuộc thi sớm quá, nên bà con trong thành-phố ta mất một cuộc mua vui đích đáng, nhưng nghe đâu đến đầu tháng 8 tây lại có một cuộc chạy xe hơn nữa và nhiều người ứng thí hơn.

S. lai cảo

L. T. S. — Bản-quán tiếp được tờ lai cảo trên ấy thì cũng theo nguyên-văn đăng báo, song có một điều lại là hội đua xe đạp này lập thành tự bao giờ không ai hiểu, đến lúc mở cuộc đua cũng không thấy quảng-cáo cho ai biết trước cả.

Xe đạp đụng xe tay. — Chiều hôm qua, hồi 5 giờ, có một người đi xe đạp qua phố Tientsin (hàng Gà cửa đông) đụng phải một cái xe P. P. Z. số 43, trong có một người dân bà chửa tên là Ng-thị-Ba ngồi. Người này bị ngã xây sát cả mặt. Anh chàng kia nhát gan thấy người ta ngã lại bỏ cả xe đạp mà chạy tốn mất. Cái xe ấy đã đem gửi tại sở Cẩm.

Tin vật. — Ng-thị-Minh 50 tuổi và nghề nghiệp nhà ở Vân-hồ bị chiếc là lưỡng cầm Vũ-hữu-Tộ thợ sơn nhà ở đường 75 mất mấy cái đồ nữ trang và quần áo giáước 30 đồng.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tàu « Saint François Xavier » đã đi lại trở về — *Tàu Saint François Xavier* chở năm trăm người cu-li đi Tân-thế-giới ngày 22 vừa rồi, chẳng gặp sóng gió gì mà mãi đêm 23 hồi 3 giờ sáng mới tới Hòn-dau, thành ra mỗi giờ không chạy được hơn bảy hải lý. Sáng hôm qua lại trở về Haiphong thì ai cũng lấy làm lạ quá. Quan Đốc-lý được tin cũng ra tận bến xem cho biết duyên cớ làm sao. Duyên cớ làm sao thì ta cũng không biết mà có lẽ cũng không biết được, chỉ thấy người thì nói là tại thau xấu phải thay than ; người thì nói là tại tàu cũ quá, máy xấu ; hãy nhiên là chưa biết tại lẽ gì. Nhưng vì lẽ gì mặc lòng, ta cũng chúc cho năm trăm người con người đi tới bến được vô sự.

Việc cướp ở phố Đèn-chữ. — Đêm đầu đăng hạn cướp nhà số 34 phố Đèn-chữ tối 13 rạng ngày 14 trước tên là Nguyễn-đăng-Tam, 50 tuổi, bắt được ở làng Kiêm-bài, tỉnh Kiến-an trong khi đang đi ăn cướp đêm.

Sở Mật-thám lại mới đó bắt thêm được tên Chu-đức-Am tức Lý Tân, 32 tuổi, là lý-trưởng làng Kinh-giao tỉnh Kiến-an cũng tăng đăng với bọn cướp nói trên này.

Chỉ nay mai sẽ đưa chúng ra tòa làm án.

Mất sợi. — Nhà Tông Nam-Lợi, vừa mới bị mất trộm ở nhà ga Hải-phòng cứa hiện sợi đáng giá 146 đồng trong khi đang xếp lên toa.

Vì đa cảm ai. — Mới đây quan Lãnh sự Nhật-bản đưa lại nộp tại sở Mật-thám một cái ví đa đen trong có cai số căn-cước đề tên Trần-văn-Phất và vài thứ giấy vật khác, nói rằng gia-nhân nhặt được ở trong sân nhà ở.

Chẳng từ cần ai. — M. Tchang-Yame-Fong là trang-lá đạo binh Vân-nam có đơn trình rằng chiều ngày 16 trước bị mất cắp một cái ví tiền trong có 37 p. và chiếc vấn-thăng vỏ-sĩ.

Hai cái xác. — Càng ngày chủ-nhật, hồi 8 giờ sáng, người ta vớt được xác chú Quan A-Pau ở sông Boanai gần chợ, đến 13 giờ lại vớt được cái xác người đàn ông trạc 30 tuổi, ở Cửa-cấm gần cầu Sám-khe. Cả hai cái xác ấy xét ra không có dấu vết gì khả nghi, nên đã cho đưa vào nhà xác.

Các thăm tả nhau. — Vì thăm Hoè chỉ tức A-Tâm, ở phố Commerces tả thăm Chao-ahi ở số 24 phố Tonkinoise trong nhà phụ đề hộ xét.

VIỆT-TRÌ

Chết đuối. — Có một đứa bé con gái tên là Thiên, 7 tuổi, bố mẹ chết cả, ở với bác tên là Cam làm pha đốt lửa ở nhà máy giấy Việt-trì bị chết đuối ở cái hồ cạnh làng ngày hôm 22 tây. Nó chết đuối lúc nào không có ai nom thấy, đến quá trưa có một người đi làm ruộng về qua con đường cạnh hồ mới nom thấy cái xác, rồi trỉ hồ người đến vớt lên, thì nó chết đã lâu rồi.

Cũng chiều hôm ấy, có hai anh em con người thuyền chài ngồi thuyền đi với cái cạnh chân cầu xe lửa, người anh 13 tuổi ngã chết đuối. Đến gần tối mới cứu thấy xác thì không chữa được. Sức bé chết, quản ở vạn Thụy-an, phủ Yên-lãng, tỉnh Phúc-yên.

(Còn tiếp kỳ sau mới hết)

LỜI MUA BÁO

Kia nhiều lại đã sắc nghị duyệt báo hiệu-lực ; tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các hiệt-quí đang nhờ mua thì gửi tiền cho sớ lý-tưởng số tiền gửi theo giấy mua thì bắt-cứ bao nhiêu trả lời. — Mua báo thì tính từ ngày bắt đầu mua một tháng tây trở đi mới gửi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

再生緣

TÁI-SINH-DUYÊN

Bộ TÁI-SINH-DUYÊN (sự-tích Mạnh-lệ-Quân) của Nguyễn-đỗ-Mục dịch thuật, mới xuất bản tiên-biên. Giá bán 0$ 90, tiền cước gởi 0$ 20. Có gởi bán tại hãn quán và các cửa hàng sách.

2082

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hỏa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3642

Rượu-bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tư chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Thuốc bổ là-nhiên in ra đây, chẳng như có mấy thứ thuốc vẽ những bà, lên trò-cười cho trẻ-con và người có trí không ai có thể tin được!

Xin xem xét và so-sánh cho kỹ kẻo nhầm lộn!!!

Ngày mùng 9 tháng 4 năm, hiệu-hiệu Khách thờ ba, tức Một tức phong lời chúc [illegible]

Chiếu mọi đại-lượng phòng cầu MONTES ở đông, có chữ nhãn [illegible] đã lâu rượu bổ đã [illegible] ngon dụng qua tết hay, đáng nên giá thưởng, trước lạp phí lời gửi tức qui được phòng chẳng đề là bình-giá.

Thêm thế

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: $ 25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kỉ-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trẻ-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất đã được công-hiệu cho bằng chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTES

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Kỳ sau tiếp theo ở trang thứ tư

NAM-ĐỊNH

Bàu sử nghị-viên. — Bốn chủ-nhật 22 Juillet, tại tòa Sứ Nam-định lại họp hội-đồng để tuyển một chân thương-mại nghị-viên tại Hội-đồng Tư-vấn Bắc-kỳ thay chân Nguyễn-xuân Lan tức Hộ-Lan.

Kết quả như sau này:

Số người dự bầu	2.140
Số người đến bầu	410

M. Phạm-văn-Liện được 390 phiếu trúng tuyển.

Thôi, thế là đã số ba ông nghị-viên thương-mại rồi, mong rằng lần này không phải bàu lại nữa.

VIỆC KINH-ĐÔ

Lôm kônh thì phải ngã. — Trưa hôm 14 Juillet, có một cái xe camion chở đồ đạc của một vị quí quan mới ở xa đổi đến. Cái xe chất đã nhiều đồ, trông dáng lênh khênh, mà lại có đến bảy tám người ngồi lên trên ấy nữa. Khi xe chạy đến nhà thương, chẳng hay vốn buộc thế nào, mà tự nhiên đồ đạc rơi xuống lăn chồng, còn người thì ngã sấp ngã ngửa, kêu la bi boạng rầm rĩ. Kẻ thì chợt tay, kẻ thì trẹo chân, nhưng may không bị trọng thương, chỉ có đồ đạc thì xem chừng hư hỏng cũng kha khá.

Ước gì những xe chở chồng chất như thế mà khi quay trở vào chỗ công quán mà người cầm mấy biết ra làm đề phòng cẩn thận, thì chắc cũng được bình an vô sự vậy.

Y lai cảo

Trâu chìm người đầm. — Chiều 14 Juillet có một bọn 5 người lùa một bầy trâu ở miền thượng-du về Hanoi. Đi đến cầu Bạch-hồ, thì cả 5 người đều cưỡi lên lưng trâu cho lội ngang sông Hương qua lối Di viên. Khi qua đến bờ rồi, chỉ thấy có bốn người và trâu lội lên, còn một người và một con trâu nữa thì chẳng hay đi đâu mất.

Bọn ấy chờ mãi không thấy, đều kinh hoàng lo sợ, bèn hô hoán lên, làng xóm nghe kêu, chạy đến tiếp cứu, nhưng cũng không thấy gì cả. Bọn ấy mới thuê người lặn xuống sông tìm kiếm. Mấy người bì bọp suốt cả buổi chiều cho đến tối mà chỉ tìm được có con trâu, còn xác người thì biệt tăm vắng tích, đành chịu vô phương.

Đến sáng ngày sau, hồi hãy giờ rưỡi, có người đi qua cầu Trường-tiền trông thấy xác người chết đuối đương trôi lừng lừng trên mặt nước.

Người ấy ta lên, thì lính cảnh-sát liền bắt đò ngang ra vớt xác ấy đem về bến.

Lính đi báo với ông Cò đến khám: ông Cò tư giấy lên sở Y-tế xin cấp cho cái quan tài để mai táng người bạc phận, vì thân thích ở xa.

Nghe nói bày trận ấy là của một ông Tây thuê người lùa từ trên Camlộ về đến đó. Có lẽ vì trâu yếu, người mệt, mà lỡ bước sa xuống vũng lầy, nên mới bị hại, đáng thương thay!

Việc này tưởng cũng đáng làm gương cho những nhà có súc-vật muốn cho lội sang sông, thì phải biết thăm dò nơi sâu chỗ cạn.

Y lai cảo

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Bị cây ngã đè lên. — Vừa rồi ở phường Trúc lâm có xảy ra một vụ đè rất thảm; nguyên là, bởi một người thợ đóng thuyền, lỗ thiếu gỗ làm nêm, mới biền thằng cháu ra đốn cây thân-dầu ở bên bờ nhà vào dùng đỡ. Khi cây sắp ngã, lại có anh thợ mổ heo ở bên cạnh đó, sợ cây ngã đè lên nhà mình, nên hăm cố sức kéo lối giảm với thằng kia, ý muốn để cho cây ngã xẻ ra nơi khác; ngờ đâu, một con bé 5 tuổi ở lối xóm chạy đến thì vừa cây thân dầu ngã đè ngay lên mình nó, vỡ đầu chết tươi, cha nó nghe tin chạy lại ôm lấy con kêu trời vang đất. Lúc bấy giờ tất cả làng trên xứ dưới đều đến tiếp ứng và đi báo quan huyện sở tại, quan đến khám xét tra hỏi xong rồi cho phép chôn cất con bé và bắt cả bọn can phạm đem giam để nghỉ án.

— Chưa rõ quan sẽ kết án ra làm sao. Đáng thương xót cho hai vợ chồng nhà khổ chủ, chỉ được có một mụn con thơ, không may bị cái thảm họa, khiến cho ai trông thấy cũng đứng lòng. Mà cũng đáng thương cho mấy chú can liều, ấn tiết thì chưa rõ ra làm sao, chớ mấy bèm đó bị tổn hại và sợ tới lo thì cũng là quá tội vậy.

Y. lai cảo

QUẢNG-NGÃI

Nghề buôn đường. — Tỉnh Quảng ngãi thổ-sản nhất là đường. Mía trồng hầu khắp các hạt trong tỉnh. Đường mỗi năm chỉ một mùa từ cuối tháng chạp tới tháng sáu tháng bảy thì hết mùa. Các nhà buôn thì cần nhất là buôn đường. Đem nhiều hơn, vì thứ này tiêu thụ ra ngoại quốc rất nhiều, mỗi năm xuất cảng xóc hơn chín mười vạn tạ. Còn đường phèn, đường bông, đường phổi, đường bạch phi chỉ tiêu thụ nội trong bản-quốc.

Nghề buôn đường là một nghề rất quan-trọng và rất to tát ở Quảng-ngãi, nên chỉ người Hoa-kiều lố-lượt đua nhau đến ở Thu-xã rất đông, họ lập gia-cư làm cần bằng ngày càng nhiều. Họ ở đây cốt nhất là buôn đường mà thôi. Cũng nhờ buôn đường mà nhiều chủ các mới qua Annam chỉ mang trên lưng một cái gói áo quần rơ xài tơi tả, làm thuê ở mướn mà không mấy năm đã hành nhiên làm một ông chủ tiệm giàu có, nhà cửa vinh-vang, mới biết cái nguồn lợi buôn đường được đặt mau đệ nhất.

Buôn đường thì phải có vốn nhiều bạc vạn sắp lên mới có phần lợi khá, bọ mà buôn đường được cũng nhờ họ có lòng giúp vốn cho nhau, bảo lãnh cho nhau vay bạc nhà ngân-hàng đem về buôn. Cánh họ to gan hay làm liều, may thì nên đại-phú gia, rủi lại trở nghề mang gói; họ có gan nên họ làm giàu rất chóng. Vả lại đường ở xứ này tốt, tiêu thụ đường mạnh lắm nên dễ buôn, nói tắt lại khách trú ở Thu-xã nếu nhà nào cần cũng nhờ có một nghề buôn đường mà thôi.

Người càng đông, nghề sinh nhai càng khó, hễ thấy làm cái gì có lợi to thì lo đua nhau đành dự mà làm không nhường nhịn ai, vì thấy luôn mấy mươi năm buôn đường rất lợi, nên ba năm nay, khách trú họ đua nhau gác giá lên cao mà dành nhau mua, bất đồ giá mấy chỗ họ nên bị lỗ với nhau luôn ba năm nay kéo trời vạn đất.

Chỉ thương hại cho người nhà quê mình có đường cũng không biết bán cho ai, chỉ có bán cho người Khách mà thôi, nên họ neo giá muốn mua giá nào cũng phải bán giá ấy, nếu không thì không biết bán cho ai; mọi năm trước họ cứ giữ cách đó mà làm, người mình riêng chịu thiệt hại, may mấy năm nay họ đua nhau chồng bán đành mua gác giá mua cao hơn mấy chỗ thành ra người nhà quê mình được nhờ, năm nay lắm nhà được lợi khá, mà khách thì bị lỗ cũng nặng.

Sản vật của mình mà mình không biết lợi-dụng không kinh doanh thương nghiệp, cứ dương mắt mà xem người chiếm đoạt. Nghĩ cũng lấy làm lạ cho mấy nhà đại-gia, mấy tay sự phủ: chỉ thấy ai khôn thì lo giữ gìn cơ quấp tiện thân, ăn mặc cho mến đời. còn ai xuất thì lo hội hè có bạc đài điếm cho hết sạch sành sanh, chớ mấy ai đã đâm đem tư-cấn ra mà buôn bán như người đâu! cũng có người biết tranh thương sáng nghiệp lại bị vốn ít và không người giáp đỡ thì cũng đành ngồi vậy bó tay!

Ôi! biết bao giờ cho người mình tỉnh ngộ mà chấn hưng thương-nghiệp như người!

BÌNH-ĐỊNH

Ngày hội 14 Juillet. — Năm nay cũng như mọi năm: chương-trình các cuộc chơi có giảm bớt cuộc đua ngựa, thêm cuộc đua xe đạp, chớp bóng coi không. mà bị hỏng mấy.

Buổi chiều đang lúc xem cuộc đua thuyền ngoài biển, thì có cô thiếu-nữ Tây đem bán các huy-chương Pasteur tiên-sinh, để lấy tiền giúp việc lập phòng thí-nghiệm.

Tối lại trở vào về, xảy chớp trông là cuộc chung có phải đình vì mưa to. Té ra chung có được tự do, vì không có bạt mưa nào cả.

Tuy vậy mà thiên-hạ không mừng vì đang trông mưa lắm.

Dị sản. — Mới đây ở làng kia có một người đàn bà có thai, vừa mãn kỳ thai dạng, thì nghe chuyển động trong bụng, chắc là đã đến lúc khai hạ. Ngờ đâu lúc mụ bà tới lo việc bỏ sản, thì thấy ra một vật lạ hình như nải chuối, chứ vì bằng ba ngón tay; mụ bà chưa biết vật chi, song nghe trong bụng còn chuyển động thì cũng ngờ là báo tử chưa ra; khỏi một chốc thì thấy ra một vật nữa như lần trước. Qua một thứ ba cũng một vật nữa như vậy, cả thảy là ba nải chuối! Mụ bà thất kinh, xách nón chạy à; tên chồng cũng hoảng hốt tìm phương cất mất, bỏ mụ đàn bà một mình nằm đó; phần thì sợ, phần thì không ai lo tẳng cho nên cũng trốn luôn xuống ăm phố.

Tên chồng ngu dại kia chạy đi đâu không biết, mà không cần của với ai cả; đến lúc trở về thì thấy vợ đã chết rồi.

Tội nghiệp thay! việc dị sản vẫn lạ nhưng cũng thường có; nào phải là sinh ra để quí chi mà sợ, cho đến bỏ mạng người chết oan!!!

Cuộc Đấu-xảo Mỹ-nghệ

Hội Khai-trí-Tiến-đức định cuộc Đấu-xảo Mỹ-nghệ của hội tổ-chức ra, bắt đầu từ ngày 1er Novembre 1923.

Các đơn xin dự cuộc Đấu-xảo thì nhận từ nay cho đến 30 Septembre 1923 thì thôi.

Còn các đồ Đấu-xảo sẽ nhận tại nhà hội-quán ở phố hàng Trống từ ngày 20 đến ngày 25 Octobre 1923.

Ai có đem dự cuộc Đấu-xảo hay muốn hỏi điều gì về việc ấy thì viết thư cho ông Trưởng ban Mỹ-nghệ là Monsieur HIERHOLTZ, Directeur de l'École des Arts appliqués à Hanoi.

Hiệu Nam-Bảo đổi chủ

Tôi có lời báo cáo để các quí khách mà thân bằng cố hữu biết cho rằng: tôi đã nhượng lại hiệu Nam-Bảo bán đồ sứng bạc ở phố hàng Đào, số 16, Hanoi, cho bà nhục tôi tên là Đặng-thị-Trường, vì tôi đương tổng sự sẽ công-cán cho nên không có phép đứng tên buôn bán nữa.

Các quí-khách có cần dùng hàng hóa gì, xin viết thư hay là thân đến bản-hiệu để có quản-lý nghênh tiếp cũng như tôi. Xin các ngài chiếu-cố cho.

Lại thân bằng cố hữu có muốn hỏi riêng việc gì với tôi, xin viết thư hay là thân đến chơi với tôi ở tại phố hàng Da, số 40, Hanoi thì lấy làm đa tạ lắm.

Kính cáo!

NGUYỄN-HỮU-QUÝ.

40, Rue des Cuirs, 40, Hanoi.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

ẤU-HỌC TOÁN-PHÁP

CỦA

NGUYỄN-NGỌC-QUẾN

soạn

Giá 0$30 một quyển

Tiền cước gửi recommandé: 0$11

Bán tại Bản-quán và có gửi bán ở các hàng sách.

Ta nên chú ý!

Độ này mới bắt đầu nóng mà đã thấy nhiều người mắc phải bệnh ngứa lở ngoài da cùng các bệnh đau xương và đau mạch máu, không biết rồi it nữa đến mùa nóng nực thì các bệnh ấy phải ra nhiều đến đâu; và những bệnh này lại hay lây, nếu một người đã mắc phải mà không chịu chữa ngay để lây sang người khác, lâu dần lan mãi ra thì thực là một sự nguy to cho xã-hội.

Vậy ta nên chú ý!

Nên chú ý, thì làm thế nào?

Nên chú ý thì kíp dùng ngay thứ thuốc:

DÉPURATIF SENSAL

là một thứ thuốc chế riêng ra để chữa các bệnh kể ở trên này. Thuốc Dépuratif Sensal này mà dùng vào xứ nóng như xứ mình thì thực không còn thuốc nào hay hơn được nữa; vì chính-nhân đã xét nghiệm kỹ càng cái thời-tiết ở xứ này mà chế ra, như thế thì những thứ thuốc giải-nhiệt khác chế ra ở các xứ lạnh mà dùng ở xứ mình thiết tưởng không được hợp thời lắm vậy.

Thuốc này lại thần-hiệu đến cả chữa bệnh giang-mai kinh niên nữa.

Hiện có bán tại: Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE, 59, phố Paul-Bert, trước cửa hiệu Gô-đa trông sang.

泰南·NAM-THÁI·南

26, Quai Clémenceau, 26

(Tức là phố Bờ-sông, số nhà 26)

HANOI

Bản-hiệu có bán gỗ làm sẵn, gỗ làm phiến, gỗ làm xẻ thành hài, các thứ gỗ tạp, gỗ gụ, gạch xây tường và bán cả bàn ghế, tủ hòm làm, bằng gỗ. Lại có nhận cả đóng các thứ đồ-đạc và các thứ tủ sắt.

Đảng tốt giá hạ.

NAM-THÁI

Kính-cáo.

9533

Nhà đồng-hồ hai chuông

TỨC LÀ HIỆU

QUẢNG-HƯNG-LONG

Ở phố hàng Bồ, số 79, tỉnh Hà-nội

Bản-hiệu bán các thức hàng sắt, đồ làm nhà, các đồ tạp-hóa, các thức đồ đồng

BÁN HẠ GIÁ, VÀ XUẤT NHẬP TỰ-DO

Xin mời qui-khách các tỉnh khi về Hà-nội, lại thăm bản-hiệu.

2854

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí Khách xem báo thấy có đăng các bài chữa các bản-hiệu, đến khi mỉ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra hàng đổi được, lại biết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ:

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert, Hanoi

HẸN TRONG MỘT THÁNG

Nay hiệu chúng tôi có lời trình các quý-khách biết những gói chè ở hiệu chúng tôi bán ra, gói nào cũng có phiếu về ngũ sắc, mà cái phiếu nào có chữ thưởng và đăng sau có in dấu xanh thì được thưởng một gói chè; năm nay có nhiều phiếu có chữ thưởng mà sau phiếu không có dấu xanh là tại nhà in xếp lẫn, mà người làm việc không xoát lại vì khi chè mới về công việc nhiều quá.

Nay hiệu chúng tôi muốn cho được tin dùng và khỏi mất lòng các quý-khách thì những cái phiếu không có dấu xanh ở đằng sau mà đã gói lẫn vào gói chè thì cũng cho thưởng như những phiếu có dấu, như mà trong một tháng mà thôi, kể từ ngày mồng mười tháng sáu đến ngày mồng mười tháng bảy tà năm qui-hợi.

Quá hạn một tháng thì những phiếu ấy không thể tính thưởng được nữa. Nay kính cáo,

VINH-MẬU

3635 144, Rue Chinoise, Nam-Định

Hiệu ÍCH-KỶ

Ở Hanoi, phố hàng Giấy, số 55

Mở đã hơn 20 năm, bán các thứ sách học chữ Pháp, chữ quốc-ngữ, các thứ chuyện ta, giấy tây 3, 4, 5 cân, ngòi bút, mực bột, quản bút ba đầu đen, bút chì, sổ bà-đầm, bìa ngũ sắc, giấy vẽ, sổ croquis, thẻ đầu-bò, vân vân.

Buôn ở bên Tây, hàng tốt, giá rẻ, buôn bán thực thà đâu cũng biết.

3634

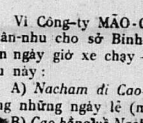
NGÀI NÀO MUỐN ĐI Ô-TÔ LÊN CAO-BẰNG NÊN BIẾT!!!

Vì Công-ty MÃO-CẢNH mới thầu thêm được việc chở quân-nhu cho sở Binh-lương và việc tải thơ cho Nhà nước, nên ngày giờ xe chạy — kể từ 1er Août 1923 — sẽ đổi lại như sau này:

A) *Nacham đi Cao-bằng* — Theo ngày tây cứ dùng 9 giờ sáng những ngày lẻ (mồng 1, 3, 5, 7 vân vân....)

B) *Cao-bằng về Nacham* — Cứ dùng 6 giờ sáng tất cả những ngày chẵn (mong 2, 4, 6, 8 vân vân....)

3636



Đồng-hồ đeo tay hạ giá

Mỗi cái 1$00

Thực các quý-khách, những đồng-hồ đeo tay các bản-hiệu vì giá bạc nên ở quan nên chẳng tôi xin bớt giá mỗi cái 1$00, các chiếu giá không bớt thời xin miễn cải kính giọng vàng và hộp nữa như sau này:

			giá trước		giá nay
Một bộ đeo tay nhẫn cẩn vàng			0$ 00	cùng	0$ 00
— id		40 kim ly	6 00	—	5 00
— id		kim thép và kim vàng	8 00	—	6 00
— id		vuông hộp xinh	9 00	—	8 00

Ai các quý-khách chiếu cố cho 2 cái mà không bớt giá, chiếu giá trước) thời xin tặng 1 cái kính giọng vàng đặt mặt và 1 cái hộp thuốc aluminium vì có tiền cước nữa. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI

49, Phố hàng Ngang, HANOI

1697

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

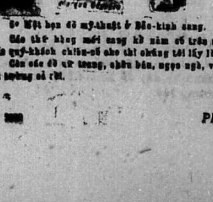
敝八廿號門街蒲行內河京東

Không tôi kính-trình các quý khách biết rằng nay chúng tôi mới có sang: 1° Một bọn đồ mạ rất tốt như là quả cầu chạm rồng, vòng, điếu ! đi thuốc lá, đèn, vân vân.

2° Một bọn nhiều kính đủ các thứ một, mặt đen một trắng, mặt vàng, mặt mài lí cây, vân vân. Lại có cả nhiều kính gọng bằng vàng tây, gọng học vàng, gọng đồi mồi, vân vân; quá xuân đến bọ mà đeo những thứ kính này thì hợp phép vệ sinh lắm lắm.

3° Một bọn đồng-hồ quả-quít đeo bỏ, sau bọ [illegible] đồng-hồ báo thức, đồng-hồ chân-cầm, vân vân.

4° Một bọn chọn cứ đến cứ, lý cứ, hồ cứ, bỏ cứ đi thấy-thiên hay là bẩy mành chạy được và tốt bình vân vân.



5° Một bọn đồ mỹ-thuật ở Bảo-hình sang.

Bảo thử hàng mới mang về xin cứ trên này chúng tôi xin bán bọ giá, mong cậy các quý-khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.

Gần các đồ xứ trong, chiếu bán, ngọc ngà, vàng thì không kể, chúng nào quí-khách cũng đã phòng có rẻ.

Cẩn-cáo

HIỆU PAO-VA

Phố Hàng Bồ, số nhà 28, Hanoi.

3000



Hay nông tuổi đã mà đi.

BỆNH NGOÀI DA NHƯ LÁ :

Mụn, mẩn đỏ, hắc-lào, ngứa, sưng huyết-quản, lở và các nốt mẩn khác vì bệnh giang-mai mà phá ra đều bởi lại máu cả. Vậy muốn chữa thì phải dùng một thứ thuốc thay máu rất mạnh. Thuốc thay máu thì không thuốc nào công-hiệu bằng thuốc :

Dépuratif Richelet

Dù bệnh mới hay lâu, miễn là vì máu sinh ra, thì khỏi. Thuốc này lại chữa cả các chứng đau xương, thấp nữa.

Bán ở các hàng lục-hợp to.

HẮC-LÀO	ECZÉMA
thì 3 tuần khỏi	thì 25 ngày là chừng

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

齊醫林桂張

HỠI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ ! XIN MỜI CÁC ÔNG QUÁ BỘ, TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (tức là bệnh lòi tí) thực nhiều người mắc phải, chẳng những là đau đớn, như còn đến khi đại-tiện xong rồi thì lâm-ngất đầm-đìa, thật là bất tiện cho người ta lắm, để không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng nề sau khó chữa.

Khi xưa chữa bệnh này đều dùng đao rất cẩn-thận, người có bệnh lấy làm đau đớn, bởi vậy nên tôi dùng tâm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không nhọt, chỉ trong mấy hôm thôi những cục mạn-tính rụng rời, mà trong khi đang chữa có thể làm lụng như thường không mất thì-giờ. Vậy Ngài nào mắc phải bệnh này xin mời đến :

M. TCHUONG-QUAY-LAM
38, Phố Hàng Buồm. — HANOI

Sáng tiếp khách từ 8 giờ rưỡi cho đến 2 giờ chiều, đi chữa từ 3 giờ rưỡi đến 5 giờ.
Các tỉnh xa đến xin hỏa tiễn.
Thư từ xin trả lời ngay. 2098



CỨ MỖI NGÀY lại uống MỘT VIÊN THUỐC HUỜN CỦA ÔNG **Lương-y DEHAUT** uống trước khi dùng cơm, thì CHẮC BỆNH KHỎE MẠNH LUÔN và ngày ngày các chứng bệnh nguy hiểm hôi tại truyền lây lắt là ăn không dám ăn, ngủ không dám ngủ. Thuốc hườn này trị các chứng bệnh : NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU, HANG HÁO TỨ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỚI.

Gửi bán tại Nhà ông Lương-y DEHAUT. 167, Faubg. St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tín-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

Hỏi bạn hút thuốc lá

rất cứ người bản-quốc hay là người Trung-hoa

Nên hút thuốc lá hiệu **CORONA** của Công-ty thuốc lá Đông-pháp làm ra chỉ để riêng cho hiệu **GUIONEAUD Frères** bán.

Thuốc lá ấy cuốn tinh bằng thuốc bên nước Algérie đem sang, giang ngon mà lại thơm. Hút thuốc lấy không hại phổi.

Hút thuốc lá cuốn rồi và thuốc lá đời hiệu **CORONA** không ho bao giờ.

Không cứ người khỏe, cả người yếu một hút thuốc lá hiệu **CORONA** cũng không thấy khó chịu trong tì-vị.

Các bạn hút thuốc lá nên cẩn ý nhận ra rằng thuốc ấy cuốn vừa to mà giá lại rẻ.

BÁN TẠI :
GUIONEAUD Frères
HANOI — HAIPHONG

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của Công-ty Panama, có rút số đề hoàn lại (Obligation Panama à lots). Các mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì mỗi tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong luật (Nhưng mỗi ngày có đánh mấy số, có thể trả nốn giảm số được).

Hễ nộp đến lần đau là được ngay cái số trái-đơn mà cứng mình được quyền số-học, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lần trái-đơn trúng số về là nào thì mình được tính nguyên cả tiền lẫn lãi. Mỗi trái đơn trước sau thế nào cũng trúng một lần từ 150.000 trở xuống đến 1.000 quan, không sai thì cũng được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 3 triệu lần.

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỐ SAU NÀY :

130 lần.	500.000 quan	260 lần	2.000 quan
130 lần.	250.000 —	1.320 lần	2.000 —
260 lần.	100.000 —	13.260 lần	1.000 —
260 lần.	10.000 —	1.700.500 trái đơn hoàn lại lần 400	—

Người có muốn mua được sớm một số nào cho mấy số trái đơn mới ra, cứ nói trước

Cần là được lĩnh ngoài nữa, không phải trả gì thêm cho số. Mỗi lần rút số có nhiều được một số nhưng bỏ số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số bỏ trong bằng lý đúng với số trái-đơn đã bị nhà ngân hàng, của nhà có trái đơn, có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 22 Mars 1886. Bản luật lý là một bản luật bảo chứng, giữ gìn cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn dự các cuộc rút số lấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France

SẮP MỞ

Ba

PACHOD Frères & Cie LYON

RU'Q'U PIPPERMINT



ĐỒI CHO ĐƯỢC HIỆU

GET!

Rượu này nồng mát khan tiếng và tiện.
Làm bằng đường tin anh.

BÀ CHỮA NHỮNG CRÈMES BẠT-HÀ.
Pha lẫn với nước, rượu Bạt-hà Pippermint nồng lấy làm mát mẻ lắm.
Hàng cất ra từ năm 1796 ông GET FRÈRES ở Thành REVEL, (Tỉnh Haute-Garonne)

Các bệnh bỏng, thổ, chuốt rút, đau dạ dầy, vân vân... dùng thuốc

POUDRE SAINT ANDRÉ

Chữa rất nhanh chóng, rất chắc chắn.

Thuốc ấy nhiều ông thầy thuốc dùng.

Giá bán : 0$85

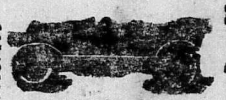
Ở Bắc-kỳ có gửi bán tại

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul Bert, trước cửa hiệu Gió đa và bờ hoan kiếm trong sang

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ' CHẠY

Công-ty **PHẠM-VĂN-PHI**



Auto-Postale

Công-Ty chúng tôi xin trình quí-khách biết rằng : kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Quí và Phủ-Quí ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Quí có 3 phiên chợ Biển buôn bán năm mười lần, cho quí-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các quí-khách đi lại đường Vinh-Đôngbà nên đi xe thơ thì được tiện hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin-mời quí khách đánh giây thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giây thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người tính đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ-Biển thì đánh giây thép về **PHẠM-VĂN-PHI** Yên-Ly gare; mà đường Vinh-Đông-Bà thì đánh giây thép cho **PHẠM-VĂN-PHI** Đông-bà gare.

BRIS

197

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối diễn-từ, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Hàng khởi-thần lặng nghe một ngoài lại có tiếng sáng nổ, bấy giờ canh đã đến 3, chắc là bọn *Trương-Đình* đến khởi sự rồi.

Hàng-khởi-thần mắm môi nghiến lợi, sờ tay rút thanh bảo-kiếm treo ở trên tường, định đâm cho *Đinh-quốc* tướng-quân một nhát.

Hàng-khởi-thần tay cầm thanh kiếm, lắc đầu vẫn còn ran lẩy-bẩy, nhưng trong khi khẩn-cấp, nếu không làm gấp thì sợ có người đến chặng, bất-đắc-dĩ phải họ-thủ.

Đinh-quốc tướng-quân bị mất kiếm đâm thẳng giữa bụng, kêu to lên một tiếng, rồi ngã ra xuống đất, máu chảy đầm-đìa

Bấy giờ *Đinh-quốc* tướng-quân vật mình dẫy lộn trong hồi lâu, rồi lại rống lên mấy tiếng. Nàng *Vân-cơ* thì chẳng còn hồn-vía nào, cứ chạy quanh ở trong phòng, mà mồ hôi như tắm.

Hàng-khởi-thần đứng xa, trông thấy *Đinh-quốc* tướng-quân nằm yên, bấy giờ mới tôn-tiến đến cạnh. *Vệ-ngọc* ở một ngoài cầm đao tiến vào, cắt lấy thủ-cấp.

Vệ-ngọc gọi nàng *Vân-cơ* mà bảo rằng :

— Em nên mau mau theo *Hàng* công-tử chạy trốn.

Vệ-ngọc lại sai người đi bắt *Lã-thị*. Một ngoài thì đại-binh *Hàng-dương* đã tiến vào trong thành, các quan văn võ trong thành bấy giờ đều bị nã-trốc.

Hàng-dương thu khẩu hạ lệnh treo bảng an dân, nghiêm-cấm quân-sĩ không được những nhiễu lại ghi công các tướng vào trong sổ.

Còn *Lã-thị* và nàng *Vân-cơ* thì giao cho *Vệ-đăng-bưu* đem về quê nhà, tỉ *Tử di-nương* một trăm, khiến oan-hồn khỏi ngậm-ngùi ở nơi chín suối.

Hàng-khởi-thần nói với *Hàng-dương* rằng :

— Thân-phụ ơi ! xin thân-phụ cho con theo đi, để trước là đôi-chất cùng *Lã-thị*, sau là gọi chút lòng thành về dẫy đề kinh viếng *Tử di-nương* vậy.

HỒI THỨ XVI

Lại nói chuyện *Vệ-đăng-bưu* về đến quê nhà, *Vệ ngọc* đem vợ là *Liễu-thị* cùng hai con ra lạy mừng cùng nhau kể-lể những nỗi sau khi tương-biệt.

Khi *Lã thị* và nàng *Vân-cơ* giải về tới nơi, *Vệ-đăng-bưu* trông thấy hầm hầm nổi giận, liền đứng ngay dậy, quẳng hai mắt lên, tóm đầu *Lã-thị*, lôi thẳng vào trước linh-sàng *Tử di nương*.

Vệ-đăng-bưu vừa lôi vừa nói :

— Đứa tiện-tỳ này, mày làm hại nhà ta biết là dường nào ! ai ngờ lại có ngày nay !

Mọi người đều theo vào, *Vệ-đăng-bưu* truyền đem binh-cụ ra để trần *Lã thị*, bắt phải thú thực hết đầu đuôi những thế nào.

Lã-thị xưa nay vốn là một người lanh lợi, nói đâu ra đấy, thế mà bấy giờ thì cứ ngây dại như người đã chết rồi.

Lã-thị bị tra-tấn, đau quá không thể chịu được, liều kêu rầm lên, rồi nằm chết ngất đi, gia-đình lại lấy nước lã mà phun cho tỉnh.

Khi *Lã thị* tỉnh dậy, khóc lóc kêu van. *Vệ-đăng-bưu* lại truyền tra-tấn một hồi nữa. Nàng *Vân-cơ* cùng mọi người đều khắp đem kinh hồn.

Vệ-ngọc can-ngăn *Vệ đăng-bưu* mà rằng :

— Thân-phụ ơi ! xin thân phụ bớt người cơn giận, khoan tay roi-vọt, để cho hắn được cứ thực cung-xưng.

Vệ-đăng-bưu truyền bảo gia-đình hãy khoan tay cho *Lã-thị* được nói, *Lã-thị* đau quá đã nằm ngất đi, rồi lại hồi tỉnh.

Bởi lẽ mới gượng nói mà rằng :

— Lão-gia ơi ! Bây giờ lão-gạ bắt tôi phải cung xưng thì tôi biết cung xưng thế nào cho được. Số là hôm ấy tôi và tiểu-thư đi thiên-hương vãng thì ở nhà *Tử di-nương* đâm đầu xuống sông tự-tử. Hoặc khi công-tử (tức *Vệ-ngọc*) về nhà, có sự gì âm-mưu mà nên thế chăng. Việc này nên tra hỏi vợ chồng hắn mới phải, có sao lại tra hỏi tôi. ,

Lã-thị nói chưa dứt lời thì tự nhiên bỗng lại lấy hai tay mà vả vào miệng. Vừa vả vừa nói :

— Đứa tiện tỳ *Lã-thị* kia ! Mày đâm mồ miệng nói càn ! Mày định vu oan giá họa cho *Vệ* công-tử phải không ! *Lã-thị* kia ! ta để dung tòng cho mày được sống sót trong mấy năm trời nay, bây giờ may lại đâm mồ miệng nói càn ! Ngày trước mày vu oan cho *Hàng* công-tử có tư-tình với ta, ta phải liều chết để tỏ tấm lòng trong sạch. Ta chẳng ngờ khi lão-gia ta xét đến thì nỗi oan tình sẽ giải được ra. Không ngờ đứa tiện tỳ gian-ác kia ngày nay lại còn muốn đem miệng hùm nọc rắn mà hãm-hại người ngay vậy.

Nói xong, cứ giơ hai tay mình lại đánh mình, đến nỗi máu tươi trong miệng chảy ra ràn-rụa. *Vệ-đăng bưu* cùng mọi người nghe nói, đều biết là *Tử di-nương* đã nhập vào *Lã-thị* mà lên miệng.

Vệ-đăng-bưu nói :

— *Tử* di nương ơi ! Cái nỗi oan-tình của di-nương, ta đã hiểu rõ. Ngày nay ta về triều tâu với thánh-thượng xin lập một cái bia kỷ-niệm ở trước mộ di-nương. Di-nương hãy yên tâm ở dưới suối vàng, rồi ta sẽ phanh thây đứa tiện-tỳ này ra làm một trăm mảnh.

Lã-thị sụp lạy, lại nức-nở khóc mà rằng :

Lão-gia ơi ! Bây giờ tôi sắp đi đầu thai thì dẫu muốn gặp nhau trong giấc chiêm-bao, cũng lấy làm khó lòng vậy. Cái nghĩa nặng ơn sâu của lão-gia kể sao cho xiết, sự báo-đền đành đợi kiếp sau !

Lã thị lại nói với vợ chồng *Vệ-ngọc* rằng :

— Tôi lại xin cám ơn vợ chồng công-tử đối đãi với tôi thật là rất có lòng tử-tế. Ai ngờ vì đứa tiện-tỳ gian ác mà để đến nỗi tan cửa nát nhà. Công-tử đã theo lời trong thư tôi dặn mà an-táng tôi tại bên cạnh mộ bà *Đoàn phu-nhân* (vợ chánh-thất *Vệ-đăng-bưu*), nhưng thương xót cho cái vong hồn tôi ở dẫy trong bấy nhiêu năm trời, trải bao gió thảm mưa sầu, không bữ được một nén hương thắm viếng. Ngày nay oan đã giải thì vong-hồn tôi ở nơi chín suối, cũng được ngậm cười !

Lã thị nói xong thì nằm lăn ra dẫy *Vệ-đăng-bưu* biết là linh-hồn *Tử* di-nương đã nhập vào người rồi mới rất thành bảo-kiếm, quát to lên mà rằng :

— Đứa tiện-tỳ gian-ác kia ! Bây giờ ta thử xem cái buồng gan mày thế nào !

Vệ đăng-bưu vừa nói vừa giẫm chân lên mình *Lã-thị*, rồi cầm thanh kiếm rạch bụng, cắt lấy quả tâm, để trước linh-sàng thờ *Tử* di-nương, máu tươi chảy ra lênh-láng.

Bấy giờ trong cuộng bụng *Lã-thị* vẫn còn khỏ-khè. Nàng *Vân-cơ* thì sợ quá mà ngã lăn ra dẫy, *Vệ-đăng-bưu* lại tay cầm thanh kiếm, chạy đến nắm đầu nàng *Vân-cơ* kéo dậy. *Vệ-ngọc* cũng mọi người đều qui xuống mà can-ngăn.

(Còn nữa)

Gérant : Nguyễn-văn-Vĩnh — Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn — Le Gérant : Nguyễn-văn-Vĩnh

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)